

**SAO KÊ TÀI KHOẢN**  
**ACCOUNT STATEMENT**

Tên tài khoản/Account name: NGUYEN THI THU YEN

Ngày thực hiện/ Date: 25/09/2023

Số tài khoản/Account number: 0021001858865

Chi nhánh thực hiện/ Branch: VCB HA THANH-TRU SO CN

Loại tài khoản/Type of Account: /

Số lượng đồng chủ sở hữu tài khoản/ Number of Joint account holder (nếu có):

Địa chỉ/ Address: 57 DAI LA-HAI BA TRUNG-HA NOI

CMND/CCCD/Hộ chiếu số

ID/Citizen ID/PP No:

CIF: 2981729

Loại tiền/Currency: VND

Từ/ From: 14/09/2023 Đến/ To: 24/09/2023

Số dư đầu kỳ/ Opening balance: 261.223.708

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1	14/09/2023 5241.68627		1.000.000	262.223.708	MBVCB.4214655730.PHAM HONG VAN chuyen tien.CT tu 0011004045605 PHAM HONG VAN toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
2	14/09/2023 5245.61846		1.000.000	263.223.708	MBVCB.4214865461.NGUYEN THANH HUYEN transfer.CT tu 0711000218621 NGUYEN THANH HUYEN toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
3	14/09/2023 5078.65626		500.000	263.723.708	MBVCB.4214868220.DOI VAN CHI chuyen tien ung ho ban Giang.CT tu 0011000784224 DOI VAN CHI toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
4	14/09/2023 5278.69991	1.480.000		262.243.708	MBVCB.4214888459.067083.NGUYEN THI THU YEN chuyen tien.CT tu 0021001858865 NGUYEN THI THU YEN toi 8181966666 TRAN QUOC TOAN tai SEABANK
5	14/09/2023 5220.63551		500.000	262.743.708	079334.140923.093214.HA DUC DUY chuyen tien ung ho Ta Huong Giang FT23257001690007
6	14/09/2023 5240.76172		1.000.000	263.743.708	MBVCB.4214880904.HOANG KIM ANH chuyen tien.CT tu 0021001526842 HOANG KIM ANH toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
7	14/09/2023 5242.85269		500.000	264.243.708	MBVCB.4214894021.BUI VAN DUNG chuyen tien.CT tu 0591000356892 BUI VAN DUNG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
8	14/09/2023 5218.68676		500.000	264.743.708	084089.140923.093412.DUONG THI THANH HUYEN ck ung ho ms Giang FT23257905138488
9	14/09/2023 5240.77005		1.000.000	265.743.708	MBVCB.4214911695.HOANG THE HUYNH chuyen tien.CT tu 0011001951755 HOANG THE HUYNH toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
10	14/09/2023 5217.77669		2.000.000	267.743.708	922131.140923.093726.LE THUY CHAU Chuyen tien ung ho em Ta huong Giang.
11	14/09/2023 5078.68229		1.000.000	268.743.708	MBVCB.4214919510.HA NGOC LAN chuyen tien.CT tu 0011000553224 HA NGOC LAN toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
12	14/09/2023 5209.84996		500.000	269.243.708	099161.140923.094020.PHAM THI NGOC chuyen tien FT23257710184530
13	14/09/2023 5078.68735		500.000	269.743.708	MBVCB.4214925066.NGUYEN THI NGA ung ho em Ta Giang .CT tu 0011001971070 NGUYEN THI NGA toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
14	14/09/2023 5244.64477		500.000	270.243.708	MBVCB.4214935613.VAN TIEN THUAN - JTB ung ho ban Ta Huong Giang.CT tu 0011001213453 VAN TIEN THUAN toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
15	14/09/2023 5242.87432		500.000	270.743.708	MBVCB.4214957304.PHAM THI KIM DUNG chuyen tien nho chi yen chuyen toi Em Giang.CT tu 0011004187835 PHAM THI KIM DUNG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
16	14/09/2023 5017.2753		2.000.000	272.743.708	054795.140923.094654.Em Cuong Toc Dai chia se voi gia dinh Giang
17	14/09/2023 5245.66103		500.000	273.243.708	MBVCB.4214987587.NGUYEN HAN LAM chuyen tien ho tro e Giang apex.CT tu 0011001539203 NGUYEN HAN LAM toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
18	14/09/2023 5216.10854		1.000.000	274.243.708	349765.140923.094953.EM MAI DUNG HIZASHI UNG HO CHI TA HUONG GIANG. MONG CHI CO GANG VUOT QUA-140923-09:49:52 349765
19	14/09/2023 5215.18853		500.000	274.743.708	985880.140923.095240.NGUYEN THI THU UYEN Chuyen tien

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
20	14/09/2023 5215.20258		1.000.000	275.743.708	131423.140923.095313.LE THI THANH THUY chuyen ung ho gia dinh em Ta Giang FT23257343792099
21	14/09/2023 5388.73688		1.000.000	276.743.708	020097041509140954362023MYRV6338 01.73688.095424.Huyen Tong mong chi Giang mau khoe
22	14/09/2023 5218.28915		1.000.000	277.743.708	355608.140923.095626.HA LIEN CK UNG HO GIANG-140923-09:56:21 355608
23	14/09/2023 5017.41162		1.000.000	278.743.708	573707.140923.100039.HHai.apex...ms Giang.ta
24	14/09/2023 5240.82245		500.000	279.243.708	MBVCB.4215068796.NGUYEN TIEN HUNG Admin hanoijsg.CT tu 0021000563571 NGUYEN TIEN HUNG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
25	14/09/2023 5220.53550		500.000	279.743.708	162027.140923.100509.TRAN LAN HUONG chuyen FT23257033878393
26	14/09/2023 5220.54881		1.000.000	280.743.708	112364.140923.100535.C Kieu hoi tham em Giang
27	14/09/2023 5078.75693		500.000	281.243.708	MBVCB.4215092215.BUI VAN BAU chuyen tien ung ho Ta Giang.CT tu 0011001151359 BUI VAN BAU toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
28	14/09/2023 5243.92468		500.000	281.743.708	MBVCB.4215108031.Nguyen Duc Thoai ung ho chi Giang.CT tu 0011003991521 BUI THI QUYEN toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
29	14/09/2023 5244.70697		500.000	282.243.708	MBVCB.4215122804.LUONG VAN SANG .CT tu 0451000221207 LUONG VAN SANG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
30	14/09/2023 5216.71859		500.000	282.743.708	178534.140923.101137.HOANG THI NGOC chuyen tien quyen gop cho ban Ta huong giang. FT23257066808903
31	14/09/2023 5189.96641		5.000.000	287.743.708	020097042209141012142023J6A8160595 .96641.101135.Ban Phuong ho tro Giang
32	14/09/2023 5078.77663		500.000	288.243.708	MBVCB.4215142560.TRUONG VAN HAI chuyen tien ( hdv tieng nhat mien trung ).CT tu 0041000152391 TRUONG VAN HAI toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
33	14/09/2023 5243.93881		500.000	288.743.708	MBVCB.4215147513.NGUYEN THI THU THUY chuyen tien.CT tu 0021001182963 NGUYEN THI THU THUY toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
34	14/09/2023 5213.87843		500.000	289.243.708	085130.140923.101715.Hdv Giang ung ho gd chi Ta huong Giang
35	14/09/2023 5220.92279		500.000	289.743.708	197277.140923.101849.Em Dung Rau gui loi hoi tham ban Giang FT23257807997385
36	14/09/2023 5213.93315		500.000	290.243.708	198282.140923.101912.BUI VAN THO chuyen ung ho Giang gude JP FT23257161608247
37	14/09/2023 5245.72881		500.000	290.743.708	MBVCB.4215188229.NGUYEN MINH DUC chuyen tien.CT tu 0301002904180 NGUYEN MINH DUC toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
38	14/09/2023 5390.6187		1.000.000	291.743.708	0200970422091410192720233EXJ146154 .6187.101927.Thanh toan QR-DAO THI HA chuyen khoan
39	14/09/2023 5209.94918		500.000	292.243.708	199792.140923.101947.HOANG THI PHUONG.JTA Vietnamtourism. chia se cung Giang FT23257561034950
40	14/09/2023 5388.7541		500.000	292.743.708	02009704220914102027202373GR512560 .7541.101949.Thanh toan QR-Em Le HD ung ho chi Giang
41	14/09/2023 5213.9497		500.000	293.243.708	093158.140923.102505.NGUYEN NGOC DUNG chuyen tien
42	14/09/2023 5218.24767		500.000	293.743.708	649504.140923.103033.IBFT Quynh hdv gui loi hoi tham Giang
43	14/09/2023 5245.75349		500.000	294.243.708	MBVCB.4215252756.PHAM DINH KHOI chuyen tien .CT tu 0011001958151 PHAM DINH KHOI toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
44	14/09/2023 5241.88887		500.000	294.743.708	MBVCB.4215267467.BACH QUY BINH chuyen tien Bach Quy Binh it&t.CT tu 0011001939034 BACH QUY BINH toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
45	14/09/2023 5078.83436		300.000	295.043.708	MBVCB.4215273644.NGUYEN HAI NAM chuyen tien ung ho chi Giang.CT tu 0451000245757 NGUYEN HAI NAM toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
46	14/09/2023 5220.32950		1.000.000	296.043.708	235821.140923.103328.TRINH THI HIEN chuyen tien FT23257324778855
47	14/09/2023 5219.33185		2.000.000	298.043.708	236025.140923.103333.TRAN THI PHU chuyen tien FT23257452292204
48	14/09/2023 5241.89534		500.000	298.543.708	MBVCB.4215286787.NGUYEN HUY HOANG hoi tham giang.CT tu 0211000465626 NGUYEN HUY HOANG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
49	14/09/2023 5241.89653		1.000.000	299.543.708	MBVCB.4215281637.TRAN QUOC TOAN chuyen tien.CT tu 0011000625090 TRAN QUOC TOAN toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
50	14/09/2023 5243.98530		1.000.000	300.543.708	MBVCB.4215283039.NGO TUAN VIET chuyen tien ung ho Em Giang.CT tu 0021001479281 NGO TUAN VIET toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
51	14/09/2023 5218.41536		300.000	300.843.708	656786.140923.103633.NGO MINH TUAN chuyen tien den NGUYEN THI THU YEN - 0021001858865
52	14/09/2023 5241.90293		1.000.000	301.843.708	MBVCB.4215308198.My Trang Japan hoi tham c giang.CT tu 0991000031415 TRAN THI MY TRANG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
53	14/09/2023 5017.45725		1.000.000	302.843.708	247904.140923.103800.Ung ho chi Giang HDV Tieng Nhat FT23257496410656
54	14/09/2023 5220.50184		300.000	303.143.708	252093.140923.103934.TRAN THI TUYET chuyen ung ho gd ban Giang FT23257730324037
55	14/09/2023 5215.50632		300.000	303.443.708	245601.140923.103944.Dong nghiep tu cty VTV gui tang Giang mon qua nho
56	14/09/2023 5216.58479		500.000	303.943.708	259945.140923.104232.HOANG NGOC DONG chuyen em Dong H.I.S FT23257655653944
57	14/09/2023 5243.20318		500.000	304.443.708	MBVCB.4215334438.LE DUY HOA chuyen tien.CT tu 0011003793353 LE DUY HOA toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
58	14/09/2023 5242.21115		1.000.000	305.443.708	MBVCB.4215351373.HOANG HUU NGHI chuyen tien ung ho TA HUONG GIANG.CT tu 0011001413167 HOANG HUU NGHI toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
59	14/09/2023 5216.76930		2.000.000	307.443.708	277207.140923.104903.E.Phuong Hinode ung ho Mrs.Giang FT23257339177334
60	14/09/2023 5220.2241		500.000	307.943.708	300662.140923.105747.NGUYEN VAN ANH chuyen tien ung ho C Giang FT23257067418696
61	14/09/2023 5242.25125		1.000.000	308.943.708	MBVCB.4215485969.C Dung, C Thu DH IT&T ung ho E Giang Hdv Tieng Nhat.CT tu 0301000309615 NGUYEN THI TUYET DUNG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
62	14/09/2023 5078.92797		500.000	309.443.708	MBVCB.4215492082.BUI VAN TIEN APEX ung ho chi TA HUONG GIANG.CT tu 0301002934241 BUI VAN TIEN toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
63	14/09/2023 5017.37745		500.000	309.943.708	884257.140923.110951.NGUYEN DUY LONG chia buon cung gia dinh ban Giang
64	14/09/2023 5209.54947		500.000	310.443.708	349014.140923.111538.LUU BA TUYEN chuyen FT23257080474034
65	14/09/2023 5242.28374		500.000	310.943.708	MBVCB.4215571262.NGUYEN NGOC THANH ung ho Huong Giang.CT tu 0611000187996 NGUYEN NGOC THANH toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
66	14/09/2023 5216.74606		500.000	311.443.708	938789.140923.112148.NGUYEN VAN HANH HD ITT huyen tien ung ho ban Giang
67	14/09/2023 5214.80167		500.000	311.943.708	000202.140923.112336.ISL202309141123 29855-CAO CU LONG JTB
68	14/09/2023 5215.90303		500.000	312.443.708	379598.140923.112640.NGUYEN THI QUYNH ANH chuyen FT23257002009858
69	14/09/2023 5239.95680		500.000	312.943.708	MBVCB.4215635214.LE ANH NGOC DN chuyen tien ho tro Giang.CT tu 0041000693800 LE ANH NGOC toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
70	14/09/2023 5220.99593		300.000	313.243.708	162326.140923.112933.Em Lai Apex gui chi Giang
71	14/09/2023 5240.22147		500.000	313.743.708	MBVCB.4215644322.Em Thang His ck tien hoi tham c Ta giang.CT tu 9988874151 NGUYEN VAN THANG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
72	14/09/2023 5219.10405		200.000	313.943.708	445576.140923.113221.DINH NGOC HUNG CHIA BUON CUNG GIA DINH CHI GIANG-140923-11:32:46 445576
73	14/09/2023 5214.38576		500.000	314.443.708	419325.140923.114106.VU VIET THOI chuyen ung ho ban Giang FT23257537413185
74	14/09/2023 5218.38913		500.000	314.943.708	419632.140923.114112.VU THI OANH gui e Giang FT23257107749630
75	14/09/2023 5240.24712		300.000	315.243.708	MBVCB.4215721353.VU VAN HUNG chuyen tien.CT tu 0551000018803 VU VAN HUNG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
76	14/09/2023 5242.33739		500.000	315.743.708	MBVCB.4215727963.HA THI MY chuyen tien .CT tu 0541000247568 HA THI MY toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
77	14/09/2023 5078.23743		10.000.000	325.743.708	MBVCB.4215733863.Chi Giang oi manh me len chi nhe.CT tu 0851000025250 DO THI TUYEN toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
78	14/09/2023 5244.91910		200.000	325.943.708	MBVCB.4215745400.NGUYEN THI CHUNG chuyen tien phung vieng ho tro c GIANG.CT tu 0491001571120 NGUYEN THI CHUNG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
79	14/09/2023 5239.21736		200.000	326.143.708	MBVCB.4215800283.VO THI KIEU VAN hd tieng Nhat ung ho ban Giang.CT tu 0011000424317 VO THI KIEU VAN toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
80	14/09/2023 5242.36561		1.000.000	327.143.708	MBVCB.4215811094.NGUYEN THANH HAI chuyen tien.CT tu 0021001504701 NGUYEN THANH HAI toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
81	14/09/2023 5017.6968		1.000.000	328.143.708	775350.140923.000232.Thuong chi Giang nhieu . Co len chi nhe
82	14/09/2023 5282.70325	22.245.000		305.898.708	MBVCB.4215860142.065525.NGUYEN THI THU YEN chuyen tien.CT tu 0021001858865 NGUYEN THI THU YEN toi 8888288888088 DAO THI NHUNG tai MB
83	14/09/2023 5241.30479		500.000	306.398.708	MBVCB.4215883688.NGUYEN VAN TRANG smi chuyen tien ung ho chi Giang.CT tu 0011004052319 NGUYEN VAN TRANG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
84	14/09/2023 5390.66222		500.000	306.898.708	020097042209141212522023T4C0277478 .66222.121253.BACH NGOC ANH ung ho gd Giang.
85	14/09/2023 5240.31773		1.000.000	307.898.708	MBVCB.4215920255.TRAN QUANG NGOC HD cty le phong ung ho em giang.CT tu 0071000817678 TRAN QUANG NGOC toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
86	14/09/2023 5388.79061		300.000	308.198.708	020097042209141222042023RWNI48917 0.79061.122204.NGUYEN SI VUONG chuyen khoan
87	14/09/2023 5241.33934		500.000	308.698.708	MBVCB.4215982664.TRAN TRONG BANG.CT tu 0011001161733 TRAN TRONG BANG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
88	14/09/2023 5240.34078		1.000.000	309.698.708	MBVCB.4215995304.NGO MANH CUONG ung ho Ta Huong Giang .CT tu 0011001852844 NGO MANH CUONG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
89	14/09/2023 5209.9053		300.000	309.998.708	837962.140923.123717.Tran Thi Van Anh guide SMI
90	14/09/2023 5216.57119		500.000	310.498.708	616675.140923.125613.PHAM VAN A giup do Ta Huong Giang FT23257850225191
91	14/09/2023 5078.42068		500.000	310.998.708	MBVCB.4216181338.Anh QUYEN Apex hoi tham Giang.CT tu 0611001894884 PHAM MINH QUYEN toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
92	14/09/2023 5241.41047		500.000	311.498.708	MBVCB.4216201469.Chau Huy Thang ( ThangB) ck chuc chi Giang mau binh phuc va som vuot qua cu soc qua lon nay.CT tu 0611001919817 NGUYEN HUY THANG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
93	14/09/2023 5217.82140		500.000	311.998.708	639991.140923.130636.NGUYEN HUY TAN chuyen FT23257496969511
94	14/09/2023 5216.82720		500.000	312.498.708	640544.140923.130650.VU DONG KHANH chi buon chi cung gia dinh nho clb chuyen giup e FT23257041175736
95	14/09/2023 5215.34699		500.000	312.998.708	689513.140923.132833.DANG THANH MAI chuyen k ung ho e G, mong e binh an FT23257044333612
96	14/09/2023 5215.42316		500.000	313.498.708	696515.140923.133138.NGUYEN MINH VUONG dong vien chi Giang FT23257098155370
97	14/09/2023 5217.83392		500.000	313.998.708	625999.140923.134654.NGUYEN NHU LONG Chuyen tien
98	14/09/2023 5239.43793		500.000	314.498.708	MBVCB.4216450331.Hdv Luu Viet Dung - p.Hdv Vietravel chia se.CT tu 0011001599883 LUU VIET DUNG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
99	14/09/2023 5388.83435		300.000	314.798.708	020097041509141351162023yVc8913327 .83435.135116.NGHIEM QUANG LINH chuyen tien
100	14/09/2023 5245.37258		500.000	315.298.708	MBVCB.4216474331.NGUYEN THANH HAI chuyen tien.CT tu 0301000310533 NGUYEN THANH HAI toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13



STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
101	14/09/2023 5220.13890		2.000.000	317.298.708	899262.140923.135902.Tap doan Dai Viet - Shop 589, shop Ky Tam Anh HD, shop Golden Lotus Silk ho tro gia dinh ban Ta Huong Giang
102	14/09/2023 5243.62185		2.000.000	319.298.708	MBVCB.4216544535.HoangDinhGiang ung ho TaGiang.CT tu 0011000625090 TRAN QUOC TOAN toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
103	14/09/2023 5209.79318		3.000.000	322.298.708	927000.140923.142227.Cua hang Annam va Gift House ung ho Mrs Giang
104	14/09/2023 5242.64770		300.000	322.598.708	MBVCB.4216627842.NGUYEN NAM HAI Hai Gau Jtb mong chi vuot qua.CT tu 0541000282825 NGUYEN NAM HAI toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
105	14/09/2023 5239.51244		300.000	322.898.708	MBVCB.4216653881.CONG THI THANH HOA chuyen ho tro em Giang.CT tu 0491001854699 CONG THI THANH HOA toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
106	14/09/2023 5220.95249		300.000	323.198.708	839025.140923.142759.NGUYEN DUC MINH 0982224269 ung ho ban Giang - hdv tieng Nhat. FT23257076735730
107	14/09/2023 5078.63251		500.000	323.698.708	MBVCB.4216653999.DAM THI PHUONG chuyen tien tham hoi Giang.CT tu 0011000665401 DAM THI PHUONG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
108	14/09/2023 5217.26263		500.000	324.198.708	866962.140923.143816.P Thanh Tu chia se voi ban Ta Huong Giang FT23257063060046
109	14/09/2023 5245.50180		500.000	324.698.708	MBVCB.4216846741.DO HA TUNG ck giup em Nhung.CT tu 0011003487064 DO HA TUNG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
110	14/09/2023 5212.88034		500.000	325.198.708	924161.140923.145807.NGUYEN THI PHUONG GIANG chuyen tien ung ho em Giang FT23257308661339
111	14/09/2023 5213.89643		300.000	325.498.708	925572.140923.145835.DO MANH DUC-hdvVTV HN- FT23257995332780
112	14/09/2023 5241.64254		100.000	325.598.708	MBVCB.4216867118.Ung ho ban Giang.CT tu 0011004028340 NGUYEN QUOC ANH toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
113	14/09/2023 5209.7746		500.000	326.098.708	942170.140923.150405.NGUYEN THI PHUONG GIANG chuyen tien lau 2 ung ho em Giang FT23257370757038

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
114	14/09/2023 5245.52712		650.000	326.748.708	MBVCB.4216920995.Em Son His Chi Giang co len.CT tu 0851000013064 PHAM VIET SON toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
115	14/09/2023 5240.68703		300.000	327.048.708	MBVCB.4216996308.PHUONG HOA ung ho gd Giang.CT tu 0021000384768 NGUYEN THI PHUONG HOA toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
116	14/09/2023 5216.60317		500.000	327.548.708	401545.140923.151953.Thu Hoang giup do ban Giang
117	14/09/2023 5390.21688		100.000	327.648.708	0200970422091415254220235KCV55652 8.21688.152542.Ung ho chi Giang
118	14/09/2023 5209.82102		200.000	327.848.708	012286.140923.152640.PHAM ANH BINH chuyen FT23257046095828
119	14/09/2023 5240.70432		500.000	328.348.708	MBVCB.4217041187.TRAN TIEN DUNG chuyen tien ung ho giang.CT tu 0011004004305 TRAN TIEN DUNG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
120	14/09/2023 5215.48179		500.000	328.848.708	073460.140923.154541.DUY HUNG ck ung ho gd em Giang FT23257518567163
121	14/09/2023 5078.88750		500.000	329.348.708	MBVCB.4217243071.do tung jtb chia se giup do ban ta huong giang.CT tu 0011002149561 do duc tung toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
122	14/09/2023 5242.86450		300.000	329.648.708	MBVCB.4217258774.HOANG THU HONG chuyen tien ung ho chi Giang .CT tu 0991000002867 HOANG THU HONG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
123	14/09/2023 5240.84949		1.000.000	330.648.708	MBVCB.4217475762.TRAN THI NHUNG Apex Ha noi .CT tu 0611001639079 TRAN THI NHUNG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
124	14/09/2023 5017.2713		300.000	330.948.708	220666.140923.162946.NGUYEN THI GIANG chuyen tien chia se vs gd-c Giang FT23257906590926
125	14/09/2023 5078.20211		500.000	331.448.708	MBVCB.4217515585.TRAN THU THUY ung ho HDV Giang.CT tu 0011000725796 TRAN THU THUY toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
126	14/09/2023 5217.31461		300.000	331.748.708	563450.140923.163751.LE XUAN HOANG Chuyen tien ung ho

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54 54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
127	14/09/2023 5217.32863		300.000	332.048.708	249858.140923.163817.VU VAN DE ck tien ho tro chi Giang hdv. FT23257901519075
128	14/09/2023 5240.92701		500.000	332.548.708	MBVCB.4217690076.NGUYEN VAN VO chuyen tien chia se cung gia dinh hdv Giang.CT tu 0991000236868 NGUYEN VAN VO toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
129	14/09/2023 5282.36552	270.000		332.278.708	MBVCB.4218100460.097347.NGUYEN THI THU YEN chuyen tien.CT tu 0021001858865 NGUYEN THI THU YEN toi 0377098352 DOAN THI THANH HANG tai MB
130	14/09/2023 5217.11462		1.000.000	333.278.708	517216.140923.175316.VC em Hoc Van mong chi som binh phuc FT23257077407068
131	14/09/2023 5078.47869		500.000	333.778.708	MBVCB.4218188217.TRAN VAN THANG jtb chuyen tien ho tro chi giang.CT tu 0011004187510 TRAN VAN THANG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
132	14/09/2023 5217.54612		1.000.000	334.778.708	558700.140923.180506.NGHIEM HUY CONG chuyen ho tro chi Giang FT23257010455275
133	14/09/2023 5244.99950		1.000.000	335.778.708	MBVCB.4218296307.VU DUC THANG chuyen tien.CT tu 0611001913671 VU DUC THANG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
134	14/09/2023 5244.20107		300.000	336.078.708	MBVCB.4218290627.DOAN QUOC VIET chuyen tien ung ho c Giang.CT tu 0021002133230 DOAN QUOC VIET toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
135	14/09/2023 5242.45588		500.000	336.578.708	MBVCB.4218390813.E hai nu hdv apex ung ho c Giang .CT tu 0491000416613 LE THI THANH HAI toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
136	14/09/2023 5209.24324		1.000.000	337.578.708	627351.140923.182604.E xin chia se voi chi va gia dinh. FT23257607815550
137	14/09/2023 5241.38976		300.000	337.878.708	MBVCB.4218461207.My csg chuc chi chong khoi.CT tu 0021001852171 NGUYEN THI TRA MY toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
138	14/09/2023 5240.39369		1.000.000	338.878.708	MBVCB.4218477914.NGUYEN QUYET THANG chuyen tien.CT tu 0541000197119 NGUYEN QUYET THANG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
139	14/09/2023 5215.93479		1.000.000	339.878.708	881396.140923.184659.Ngo Thanh Tung Japan tham hoi em Giang

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
140	14/09/2023 5389.85760		1.000.000	340.878.708	020097042209141849582023J24G199910. 85760.184959.NGUYEN THI HIENHuong Binh 12b The Giao ung ho chi Giang
141	14/09/2023 5220.7398		500.000	341.378.708	714472.140923.185117.unh ho ban ta huong giang vu khuong dinh FT23257950129924
142	14/09/2023 5242.52366		1.000.000	342.378.708	MBVCB.4218601571.NGUYEN MANH TU chuyen tien ung ho Chi Giang.CT tu 2020319999 NGUYEN MANH TU toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
143	14/09/2023 5389.96558		1.000.000	343.378.708	020097041509141856332023V8cL496047 .96558.185633.TRAN NGOC ANH HDV ITT Nhat
144	14/09/2023 5217.55040		7.000.000	350.378.708	981251.140923.190536.DUONG MINH PHUONG Chuyen tien giup Ms. Giang
145	14/09/2023 5215.95019		1.000.000	351.378.708	600629.140923.191813.DUONG MINH PHUONG Chuyen tien
146	14/09/2023 5239.45440		200.000	351.578.708	MBVCB.4218832576.Mong chi Giang som vuot qua.CT tu 0451000218425 NONG THU HUONG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
147	14/09/2023 5078.77152		500.000	352.078.708	MBVCB.4218946981.DOAN NGOC TOAN chuyen tien ung ho HDV Giang .CT tu 0011004197816 DOAN NGOC TOAN toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
148	14/09/2023 5240.56720		500.000	352.578.708	MBVCB.4219000003.NGUYEN VAN CHAU KY (STW da nang )ung ho.CT tu 0651000624560 NGUYEN VAN CHAU KY toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
149	14/09/2023 5243.66275		1.000.000	353.578.708	MBVCB.4219021070.VU TUYET MINH .CT tu 0021000324722 VU TUYET MINH toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
150	14/09/2023 5213.44876		500.000	354.078.708	767380.140923.200651.Tuan Ng hđv outbound Nhat Ban nho CLB tham hoi em Giang
151	14/09/2023 5220.92482		3.000.000	357.078.708	001830.140923.202241.Em Ha Thi Linh Huong chuyen ung ho gia dinh em Ta Huong Giang. Chuc em som vuot qua. FT23257275333346
152	14/09/2023 5209.21546		200.000	357.278.708	796781.140923.203230.ung ho gđ c Giang
153	14/09/2023 5209.47603		500.000	357.778.708	058784.140923.204131.NGUYEN TIEN DU chuyen ung ho gh Giang FT23257927397604

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
154	14/09/2023 5220.54294		300.000	358.078.708	352175.140923.204355.ung ho ban Ta Thi Huong Giang. Chuc Giang mau khoe
155	14/09/2023 5244.58056		200.000	358.278.708	MBVCB.4219441129.Chuc c Giang hdv tieng Nhat mau khoe.CT tu 0011003750595 NGUYEN THU HA toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
156	14/09/2023 5017.2111		500.000	358.778.708	758508.140923.210107.XIN CHIA BUON GIA DINH BAN HDV GIANG
157	14/09/2023 5215.16787		500.000	359.278.708	132167.140923.210635.Pham Dinh Thang chia buon cung gd em Giang FT23257078872194
158	14/09/2023 5241.79471		500.000	359.778.708	MBVCB.4219696978.LE DINH CHIEU ung ho gia dinh Giang.CT tu 0031001033086 LE DINH CHIEU toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
159	14/09/2023 5017.24197		100.000	359.878.708	250307.140923.215117.Hung HDV ESG Muoi ho tro FT23258695000085
160	14/09/2023 5388.71340		200.000	360.078.708	020097042209142208202023ZM7787911 4.71340.220820.Nhieu Smile Travel
161	14/09/2023 5213.60704		500.000	360.578.708	291190.140923.220931.TRAN TRONG TAN chia se voi chi Giang FT23258276572766
162	14/09/2023 5209.65808		300.000	360.878.708	943601.140923.221213.DO HOANG CONG DUY Chuyen tien
163	14/09/2023 5240.87125		500.000	361.378.708	MBVCB.4219935270.Em Luong Hue STW ung ho chi Giang .CT tu 0541000183059 LUONG THI HUE toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
164	14/09/2023 5213.98716		300.000	361.678.708	334930.140923.223144.Em Tan hdv Nd Vietravel chia se voi chi Giang FT23258879340924
165	14/09/2023 5017.17737		50.000	361.728.708	357408.140923.224433.E THUY tham hoi chi Giang FT23258454808497
166	14/09/2023 5209.23922		500.000	362.228.708	365021.140923.224910.E THUY tham hoi chi Giang FT23258733630084
167	15/09/2023 5213.36966		200.000	362.428.708	380495.140923.225926.BUI GIA DUC ung ho Chi Giang FT23258717297073
168	15/09/2023 5245.79664		300.000	362.728.708	MBVCB.4220127129.NGUYEN TRUNG TAN xin chia buon.CT tu 0011004309138 NGUYEN TRUNG TAN toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
169	15/09/2023 5189.26037		500.000	363.228.708	020097041509142323212023B0QO82738 5.26037.232321.mong em giang vuot qua noi dau

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
170	15/09/2023 5240.94787		300.000	363.528.708	MBVCB.4220178111.VU CONG ANH chuyen tien ung ho gd c Giang.CT tu 0011004106258 VU CONG ANH toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
171	15/09/2023 5244.82426		300.000	363.828.708	MBVCB.4220211386.HOANG LONG ung ho Giang. Mong som vuot qua.CT tu 0011003133889 HOANG LONG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
172	15/09/2023 5239.91043		500.000	364.328.708	MBVCB.4220247619.Tam Kem hdv tieng Anh nho Yen chuyen loi hoi tham toi dong nghiep Giang.CT tu 0011004174099 NGUYEN THE TAM toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
173	15/09/2023 5217.342		300.000	364.628.708	456307.150923.002019.HA THI HONG LOAN ung ho gia dinh c Giang. Mong chi som vuot qua FT23258677686646
174	15/09/2023 5388.92702		200.000	364.828.708	020097041509150522522023MCNP8815 41.92702.052213.Tran Duc An ung ho ban Ta Huong Giang
175	15/09/2023 5241.30573		1.000.000	365.828.708	MBVCB.4220692655.DANG THANH BINH chuyen tien ung ho em Giang.CT tu 0011000649465 DANG THANH BINH toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
176	15/09/2023 5218.5148		300.000	366.128.708	163308.150923.075006.CHIA SE CUNG GIA DINH HDV MS GIANG-150923-07:50:06 163308
177	15/09/2023 5243.44041		300.000	366.428.708	MBVCB.4220848158.TRAN DUC QUYEN chuyen tien.CT tu 0011003485824 TRAN DUC QUYEN toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
178	15/09/2023 5209.42003		300.000	366.728.708	690076.150923.081032.Chuc c chong lanh FT23258729873128
179	15/09/2023 5239.31079		300.000	367.028.708	MBVCB.4220905144.TRAN MANH HA chuyen tien giup do em Ta Huong Giang.CT tu 0011000443342 TRAN MANH HA toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
180	15/09/2023 5219.50638		300.000	367.328.708	699245.150923.081500.CAO TAT THANH ung ho em Giang HDV FT23258023528201
181	15/09/2023 5220.50878		500.000	367.828.708	391985.150923.081508.em Vien p9 ung ho ban Giang nhe chi

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13



STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail.
195	15/09/2023 5239.44571		1.000.000	375.428.708	MBVCB.4221331634.Minh Hieu Sanshin xin ung ho em Giang.CT tu 0021000650084 NGUYEN THI MINH HIEU toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
196	15/09/2023 5189.48985		300.000	375.728.708	020097042209150933562023DAEU1871 63.48985.093316.NGUYEN VAN CHUC chuyen khoan
197	15/09/2023 5189.61801		200.000	375.928.708	020097042209150944002023KQEC85206 4.61801.094400.Gui ban giang hdv
198	15/09/2023 5214.27407		500.000	376.428.708	963887.150923.100109.Em Van Anh nhom nhac Van Mieu xin chia buon voi chi Giang va mong chi mau khoe FT23258873833030
199	15/09/2023 5389.88897		200.000	376.628.708	020097041509151003572023TSPx184734 .88897.100320.em thang hdv english chia buon cung gia dinh
200	15/09/2023 5217.63907		300.000	376.928.708	169156.150923.101206.Hoang Le Thu gop mot chut gui ban Ta Huong Giang
201	15/09/2023 5240.60885		500.000	377.428.708	MBVCB.4221652883.Ung ho ban Huong Giang mong ban mau khoe.CT tu 0611001639060 NGUYEN THI THOA toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
202	15/09/2023 5245.53107		300.000	377.728.708	MBVCB.4221813670.DO THE VINH mong ban vuot qua mat mat nay.CT tu 0611001906687 DO THE VINH toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
203	15/09/2023 5241.67566		200.000	377.928.708	MBVCB.4221842833.Chia buon cung ban va gia dinh..CT tu 0011004044553 NGUYEN DANG HAI toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
204	15/09/2023 5239.62941		300.000	378.228.708	MBVCB.4221879162.LUONG HA, clb TiengAnh.CT tu 0541000236993 LUONG VU VIET HA toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
205	15/09/2023 5209.99548		500.000	378.728.708	900991.150923.105237.CE thu ngan Tan Dai Viet. Hai Duong ung ho c Giang nhac...
206	15/09/2023 5239.67975		1.000.000	379.728.708	MBVCB.4222030929.Tu thien.CT tu 0051000040872 NGUYEN THI THU OANH toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
207	15/09/2023 5239.69304		300.000	380.028.708	MBVCB.4222071132.Em xin chia buon cung chi Giang va gd.CT tu 0011004050166 PHAM DUC DOANH toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13



STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
208	15/09/2023 5220.80220		200.000	380.228.708	577001.150923.111555.Vc em Hue Cuong guide TA ung ho gia dinh chi Giang
209	15/09/2023 5209.28484		200.000	380.428.708	218986.150923.113012.Em Truong Phuong Thanh tourguide chuyen tien ung ho chi Giang. Xin chia buon cung gd chi Giang. FT23258424854722
210	15/09/2023 5245.67351		500.000	380.928.708	MBVCB.4222232634.Ung ho giup do Ta Huong Giang hdv.CT tu 0011004308251 NGUYEN THI HAI YEN toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
211	15/09/2023 5239.77085		300.000	381.228.708	MBVCB.4222284328.ANH SON Nhat -Saigontour Hanoi .CT tu 0011001544434 VU ANH SON toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
212	15/09/2023 5388.46231		1.000.000	382.228.708	02009704220915114756202342DB68748 6.46231.114716.CLB HDV Mien Trung ho tro ms Giang HDV
213	15/09/2023 5239.82136		500.000	382.728.708	MBVCB.4222434127.PHAM HOAI DUC ung ho em Giang .CT tu 0611001932397 PHAM HOAI DUC toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
214	15/09/2023 5389.50305		200.000	382.928.708	020097042209151259492023YE1Y29631 1.50305.125909.VI THI CHI ho tro ban Giang
215	15/09/2023 5240.23927		200.000	383.128.708	MBVCB.4222908284.NGUYEN HUU TUY chuyen tien chia buon cung gd ban Giang.CT tu 0011004224032 NGUYEN HUU TUY toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
216	15/09/2023 5220.4875		300.000	383.428.708	562219.150923.133744.LE MINH HUYEN ck ah FT23258748054795
217	15/09/2023 5242.42786		500.000	383.928.708	MBVCB.4223205599.xin chia buon cung cm Giang va gia dinh.CT tu 0011002262984 TRAN THI MINH HONG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
218	15/09/2023 5388.67573		300.000	384.228.708	0200970422091514303520238HNC30700 4.67573.143036.BUI THI THANH XUAN chuyen khoan ho tro Giang
219	15/09/2023 5209.63718		300.000	384.528.708	710126.150923.143405.VUONG DAC DUNG gui chi Giang FT23258077503905
220	15/09/2023 5244.28391		500.000	385.028.708	MBVCB.4223421345.HA TU NGOC chia se toi Ms Ta Huong Giang.CT tu 0011001683509 HA TU NGOC toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
221	15/09/2023 5218.31070		500.000	385.528.708	533460.150923.145532.NHO CHI YEN GUI GIUP MS GIANG-150923-14:55:32 533460
222	15/09/2023 5241.49364		300.000	385.828.708	MBVCB.4223645667.Ung ho giup do HDV tieng Nhat Ms Giang.CT tu 1231328686 NGUYEN THI NHUNG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
223	15/09/2023 5218.73775		500.000	386.328.708	157749.150923.153730.a Thiem ung ho e Giang
224	15/09/2023 5243.63365		500.000	386.828.708	MBVCB.4223784966.PHI VAN HOANG chuyen tien cho TA HUONG GIANG.CT tu 0611001639051 PHI VAN HOANG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
225	15/09/2023 5389.5168		200.000	387.028.708	0200970422091515571420231WC624808 9.5168.155715.VU NGOC SON chuyen khoan
226	15/09/2023 5244.47634		300.000	387.328.708	MBVCB.4223979917.KHAI HOAN HDV VIETRAVEL CK ung ho Giang.CT tu 0021001724408 HOANG KHA HOAN toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
227	15/09/2023 5218.24254		300.000	387.628.708	865316.150923.162036.E Tung Hd Nhat Hn ung ho chi giang. mong chi manh khoe kien cuong vuot qua noi mat mat lon nay.
228	15/09/2023 5275.70497	300.000		387.328.708	MBVCB.4224145102.088383.NGUYEN THI THU YEN chuyen tien vong hoa.CT tu 0021001858865 NGUYEN THI THU YEN toi 8218226868 CUNG THANH NGA tai TECHCOMBANK
229	15/09/2023 5243.82441		500.000	387.828.708	MBVCB.4224332471.PHAM THI NGAN ck ung ho ban Giang.CT tu 0011004057421 PHAM THI NGAN toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
230	15/09/2023 5218.85098		200.000	388.028.708	373400.150923.170556.DO XUAN THIEN CHUYEN KHOAN NGUYEN THI THU YEN
231	15/09/2023 5217.94116		1.500.000	389.528.708	171741.150923.180022.Ngoc , Nga , Xuan ban c Kieu hd Nhat hoi tham e Giang
232	15/09/2023 5216.27257		500.000	390.028.708	178108.150923.180928.C Bich Ha ban c Kieu hoi tham e Giang
233	15/09/2023 5212.28791		300.000	390.328.708	826763.150923.180951.TRAN VAN HUY ung ho chi Giang
234	15/09/2023 5017.67991		300.000	390.628.708	448902.150923.182112.Em Su nhu Tien HIS xin ung ho em Giang FT23258607805705

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
235	15/09/2023 5219.97167		1.000.000	391.628.708	475912.150923.182952.PHAM Hung LONG Khoa Nhat Dai hoc Ha Noi FT23258246487900
236	15/09/2023 5212.13760		500.000	392.128.708	198339.150923.183442.C Hang ban c Kieu hoi tham e Giang .
237	15/09/2023 5209.5822		1.000.000	393.128.708	168747.150923.190132.NGUYEN TRUONG GIANG chuyen tien den NGUYEN THI THU YEN - 0021001858865
238	15/09/2023 5240.31003		500.000	393.628.708	MBVCB.4225402713.NGUYEN THANH BINH chuyen tien.CT tu 0691000324595 NGUYEN THANH BINH toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
239	15/09/2023 5209.29133		2.000.000	395.628.708	703555.150923.190828.DUONG MINH PHUONG Chuyen tien giup Giang
240	15/09/2023 5245.32620		500.000	396.128.708	MBVCB.4225866218.Xin gop chut qua dong vien Giang nhe.CT tu 0491000403320 NGUYEN HONG PHUONG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
241	15/09/2023 5242.55903		500.000	396.628.708	MBVCB.4225893071.Em xin chia se cung chi va gia dinh c giang,.CT tu 0451000400702 LE THI TU toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
242	15/09/2023 5244.34620		500.000	397.128.708	MBVCB.4225923039.Em Huyen B his chuc c Giang mau khoe.CT tu 0021000380310 VUONG THI THANH HUYEN toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
243	15/09/2023 5212.22386		500.000	397.628.708	168360.150923.201233.C Hong-ban c Kieu hoi tham e Giang
244	15/09/2023 5244.35100		200.000	397.828.708	MBVCB.4225940726.Em Khuyen ( em dau c Huyen B his) chuc c Giang mau khoe.CT tu 0021000380310 VUONG THI THANH HUYEN toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
245	15/09/2023 5017.49968		1.000.000	398.828.708	622403.150923.202131.TRAN THI TRANG THU hdv SG xin chia buon cung GD ban Huong Giang,
246	15/09/2023 5243.68256		300.000	399.128.708	MBVCB.4226263904.DO VAN HOI chia buon cung gd em Giang.CT tu 0011000355558 DO VAN HOI toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
247	15/09/2023 5218.68679		1.000.000	400.128.708	929922.150923.210351.KIEU VIET KHOI chuyen ung ho Giang Ta FT23258776790399

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
248	15/09/2023 5389.48153		200.000	400.328.708	020097041509152121362023U6Tw25916 8.48153.212136.NONG TIEN LAP xin chia buon cung gia dinh ban Giang
249	15/09/2023 5212.15626		500.000	400.828.708	098934.150923.212208.Dao Thi Thuy Linh xin gui toi HDV Huong Giang
250	15/09/2023 5239.57867		1.000.000	401.828.708	MBVCB.4226400588.NGUYEN SY HOA chia se voi chi Giang.CT tu 0451000271908 NGUYEN SY HOA toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
251	15/09/2023 5390.64735		300.000	402.128.708	0200970415091521344620239ig9275675. 64735.213455.NGO VAN THANH hoi tham em Giang
252	15/09/2023 5209.83330		100.000	402.228.708	943573.150923.215214.UNGHO-150923- 21:52:09 943573
253	15/09/2023 5214.41546		200.000	402.428.708	109304.150923.222303.chia buon cung gd chi Giang FT23259454730584
254	15/09/2023 5242.82885		200.000	402.628.708	MBVCB.4226721834.BUI HOANG GIANG chuyen tien ho tro ban Giang hdv tieng Nhat.CT tu 0011003992739 BUI HOANG GIANG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
255	15/09/2023 5239.69193		20.000.000	422.628.708	MBVCB.4226744960.DO QUANG BA chia se noi dau cung ban Giang Ta .CT tu 0021001504057 DO QUANG BA toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
256	15/09/2023 5214.1853		300.000	422.928.708	737027.150923.230631.ung ho ban giang
257	16/09/2023 5212.6717		200.000	423.128.708	185943.150923.231357.Cuong hdv TA tai Quang Ninh ung ho ban Ta Huong Giang FT23259588055316
258	16/09/2023 5239.84273		500.000	423.628.708	MBVCB.4227249437.cm tuan his.CT tu 0011000754815 CHU ANH TUAN toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
259	16/09/2023 5078.99573		300.000	423.928.708	MBVCB.4227315115.HOANG QUANG MINH chia buon cung GD em Giang.CT tu 0021000523179 HOANG QUANG MINH toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
260	16/09/2023 5242.24122		300.000	424.228.708	MBVCB.4227421871.Pham Ngoc Thien chia Buon cung Gia Dinh Giang! .CT tu 0011002150208 PHAM NGOC THIEN toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN

=  
 12  
 IN  
 IM  
 HUG  
 IN  
 AT  
 RU  
 =

*Handwritten signature*

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
261	16/09/2023 5243.25340		200.000	424.428.708	MBVCB.4227461797.HOANG MANH DUONG tham ban Giang .CT tu 0021000237591 HOANG MANH DUONG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
262	16/09/2023 5239.99136		200.000	424.628.708	MBVCB.4227748591.DO DINH TRUONG xinchia buon cung gia.CT tu 0011001877233 DO DINH TRUONG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
263	16/09/2023 5017.88173		300.000	424.928.708	840366.160923.081458.NGUYEN DUC HUNG Chuyen tien giup do ban Giang
264	16/09/2023 5219.42083		300.000	425.228.708	353751.160923.112815.A.LAM quan The Hanoi Cafe, 10 Hang Manh, ung ho gd Giang
265	16/09/2023 5243.80029		200.000	425.428.708	MBVCB.4229156821.Ta Thi Phuong chia buonf cung gd chi Giang.CT tu 0451000471224 TA THI PHUONG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
266	16/09/2023 5216.15079		300.000	425.728.708	383577.160923.134329.Chuc c mau binh phuc a FT23259628446000
267	16/09/2023 5239.89478		300.000	426.028.708	MBVCB.4229852683.Chia buon cung gia dinh ban Giang.CT tu 0011003932188 PHAM VAN THAO toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
268	16/09/2023 5243.44839		300.000	426.328.708	MBVCB.4230444240.NGUYEN MINH GIAM chuyen tien.CT tu 0021000338465 NGUYEN MINH GIAM toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
269	16/09/2023 5216.64996		300.000	426.628.708	801503.160923.161948.NGUYEN HONG QUAN chia buon cung gia dinh Giang FT23259745606276
270	16/09/2023 5218.7582		200.000	426.828.708	683075.160923.172927.PHAM VAN HIEN chia xe cung gd Giang
271	16/09/2023 5017.88026		200.000	427.028.708	211552.160923.182338.NGUYEN VAN TUY chuyen FT23259375659580
272	16/09/2023 5078.32524		200.000	427.228.708	MBVCB.4231708624.ESG Phat,EXo ho tro ban Ta Huong Giang.CT tu 0071001754720 HOANG TRONG PHAT toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
273	16/09/2023 5213.36641		500.000	427.728.708	556346.160923.202405.DINH THI THUAN ung ho c Giang FT23261951377743

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHA AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
274	17/09/2023 5213.96121		2.000.000	429.728.708	863978.160923.234855.SON MAI THU HUONG + NGOC TRAI LEGEND CHIA SE GIA DINH CHI GIANG KHUONG DINH-160923-23:48:49 863978
275	17/09/2023 5388.10320		500.000	430.228.708	02009704220917074825202317AY64793 5.10320.074743.Em Hieu apex hoi tro chi giang
276	17/09/2023 5243.27103		300.000	430.528.708	MBVCB.4234817420.BUI XUAN NAM Charming Travel 31 Lo Su xin chia se.CT tu 0011001455855 BUI XUAN NAM toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
277	17/09/2023 5017.41781		200.000	430.728.708	471411.170923.101133.NGUYEN NGOC HUNG lai xe FT23261087949039
278	17/09/2023 5214.10203		200.000	430.928.708	790787.170923.133932.PHAM THI HOA LY gui Giang HD t.Nhat
279	17/09/2023 5209.52710		200.000	431.128.708	030921.170923.135910.Ung ho chi Giang hdv Nhat Ban FT23261981087700
280	17/09/2023 5241.62545		300.000	431.428.708	MBVCB.4236165934.LE HONG QUANG chia buon cung em giang va gia dinh..CT tu 0011000862997 LE HONG QUANG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
281	17/09/2023 5390.49888		1.000.000	432.428.708	0200970415091716022020230gSF574396 .49888.160220.Giao su tien sy Ngo Thang Loi ho tro ban Giang
282	17/09/2023 5216.90427		500.000	432.928.708	439171.170923.164423.NGUYEN HUU THU chuyen xich lo Huy phong FT23261577246620
283	17/09/2023 5240.22295		500.000	433.428.708	MBVCB.4237362437.Coffeecherry chia se.CT tu 0691000296898 NGUYEN VAN DUNG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
284	17/09/2023 5078.96552		1.000.000	434.428.708	MBVCB.4237631626.NGUYEN VAN TRONG, hdv Du lich viet nam HCM .CT tu 0011003485970 NGUYEN VAN TRONG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
285	17/09/2023 5017.28702		500.000	434.928.708	771500.170923.183328.NGUYEN DUC CONG chuyen ung ho em Giang.Em cam on chi Yen nho chi chuyen giup. FT23261230244653
286	17/09/2023 5239.42539		300.000	435.228.708	MBVCB.4238169571.NGUYEN TRONG KHANH chuyen tien.CT tu 0011000696586 NGUYEN TRONG KHANH toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
287	17/09/2023 5078.39093		300.000	435.528.708	MBVCB.4238235636.Huong Giang T nhat.CT tu 0491000031146 NGUYEN TIEN DUNG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
288	18/09/2023 5388.71591		200.000	435.728.708	020097042209180817382023C6TR79862 7.71591.081739.EM Thoi HDV Tieng Anh chia se cung Chi va Gia dinh.
289	18/09/2023 5213.15415		300.000	436.028.708	064961.180923.102055.NGUYEN MANH HOANG chia se voi ban Ta Huong Giang FT23261420477894
290	18/09/2023 5217.50816		500.000	436.528.708	066467.180923.105933.Dang Thuy Hang HDV tieng Nhat Da Nang gui chi Giang
291	18/09/2023 5241.38069		2.500.000	439.028.708	MBVCB.4242774422.Bus 4 club ha giang mua nho gui loi chia buon cung c Nhan.CT tu 0451000396242 NGUYEN THI TRA MAI toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
292	18/09/2023 5218.38897		1.000.000	440.028.708	123447.180923.151829.TO TIEN NGHIA (HD 2006-2009) UNG HO GD TA HUONG GIANG-180923-15:18:29 123447
293	18/09/2023 5242.57047		200.000	440.228.708	MBVCB.4243065063.NGUYEN QUOC TRUNG ung ho hđv c Giang.CT tu 0011003991531 NGUYEN QUOC TRUNG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
294	18/09/2023 5009.92944		9.796.000	450.024.708	SHGD:10009105.DD:230918.BO:CT CP DL VA TT GTVT VN - VIETRAVEL.Remark:VIETRAVEL CK TT CTP HDV DOT 1 T08-2023 - NGUYEN THI THU YEN
295	18/09/2023 5388.46703		500.000	450.524.708	020097042209181649312023P117829012. 46703.164932.Thanh toan QR-E Manh transviet ck
296	18/09/2023 5244.86162		500.000	451.024.708	MBVCB.4244601823.Ung ho Huong Giang, chia buon cung gia quyen.CT tu 1024108108 DINH NGOC TU toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
297	18/09/2023 5214.20439		6.000.000	457.024.708	374718.180923.184328.NGUYEN TRUONG SON Vietnam Insolite giúp do ban Ta Huong Giang
298	18/09/2023 5078.74817		500.000	457.524.708	MBVCB.4244992001.em Tung Giang hd apex chuc chi mau khoe..CT tu 0011001778487 DO TUNG GIANG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN

\* C.P \* IN \* M.S.C.

*Handwritten signature*

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

STT Số	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
299	18/09/2023 5078.86973		300.000	457.824.708	MBVCB.4245309378.Ms. Viet Thanh ban anh Chinh ung ho ban Giang .CT tu 0021001477142 vu thai chinh toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
300	19/09/2023 5245.69879		500.000	458.324.708	MBVCB.4246646306.NGUYEN BAC HAI chuyen tien.CT tu 0011000639830 NGUYEN BAC HAI toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
301	19/09/2023 5240.84282		200.000	458.524.708	MBVCB.4246672322.Ung ho ban Giang.CT tu 0491000026089 HUYNH HUY LONG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
302	19/09/2023 5243.23967		300.000	458.824.708	MBVCB.4247035696.NGO VIET ANH Apex mong chi Giang mau khoe.CT tu 0491001461266 NGO VIET ANH toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
305	19/09/2023 5209.48270		300.000	459.124.708	987888.190923.110440.Tung Khanh ung ho Ta Huong Giang
304	19/09/2023 5240.26342		500.000	459.624.708	MBVCB.4252232176.NGUYEN HOAN VU ung ho Ta Giang.CT tu 0011000830191 NGUYEN HOAN VU toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
305	19/09/2023 5213.39101		100.000	459.724.708	150255.190923.220730.Ung ho c.Giang trong vu chay chung cu mini
306	20/09/2023 5215.53550		500.000	460.224.708	273006 200923.130313.VCB;0021001858865;PHAM THI SINH chuyen khoan tra tien ao camr on em
307	20/09/2023 5317.45522	546.250		459.678.458	MBVCB.4256921492_20230920_GENVI WA_Nguyen Duc Xuan_000095195_000095195;Nguyen Duc Xuan;So 9 Ngo 96/63/23 To 5 Dai Tu;023179693;1;09/2023_546250
308	20/09/2023 5219.93190		30.000	459.708.458	243254.200923.183002.HOANG VAN THANH chuyen FT23263630449806
309	21/09/2023 5245.21332		500.000	460.208.458	MBVCB.4259935329.NGUYEN HOAI NAM chuc chi Giang som vuot mau khoibenh.CT tu 0011001726449 NGUYEN HOAI NAM toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
310	21/09/2023 5245.55474		500.000	460.708.458	MBVCB.4261011166.TRAN MANH CUONG (Nhat ban) giup do ban GIANG HDV tieng nhat..CT tu 0021000242147 TRAN MANH CUONG toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN
311	21/09/2023 5209.83704		143.000	460.851.458	491190.210923.163135.Nguyen Nhat Anh chuyen tien tu Timo

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNXX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13



STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
312	21/09/2023 5209.96586		10.000	460.861.458	695148.210923.163520.Pham the anh ck FT23264903654111
313	22/09/2023 5272.22922	1.544.000		459.317.458	MBVCB.4266209906.074165.NGUYEN THI THU YEN chuyen tien.CT tu 0021001858865 NGUYEN THI THU YEN toi 10321021015015 NGUYEN THI LAN PHUONG tai TECHCOMBANK
314	22/09/2023 5273.43550	700.000		458.617.458	MBVCB.4271923261.031649.NGUYEN THI THU YEN chuyen tien.CT tu 0021001858865 NGUYEN THI THU YEN toi 19038055553015 NGUYEN MINH LUONG tai TECHCOMBANK
315	23/09/2023 5243.40346		200.000	458.817.458	MBVCB.4274628122.Nguyen Quang Thinh HDV tieng Phap ung ho giup do ban Ta Giang .CT tu 0021001477142 vu thai chinh toi0021001858865 NGUYEN THI THU YEN

Tổng số: 27.985.250 225.579.000

Total

Số dư cuối kỳ:

Closing balance

458.817.458



Trân trọng cảm ơn quý khách đã sử dụng dịch vụ của Vietcombank!  
Thank you for using Vietcombank's services!

VIETCOMBANK - Chung niềm tin vững tương lai

VIETCOMBANK - Together for the future

\*\*\*\*\*

**Ghi chú:** Giấy Xác nhận này của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam đảm bảo thông tin chính xác tại thời điểm xác nhận theo nội dung yêu cầu của Khách hàng. Văn bản Xác nhận này không cấu thành bất kỳ cam đoan hay bảo đảm nào của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam tại thời điểm hiện tại hay tương lai đối với các nghĩa vụ của Khách hàng xác lập với bên thứ ba./.

**Note:** This letter of confirmation of the Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam ensures accurate information at the time of confirmation as requested by the customer. This acknowledgment does not constitute any current or future guarantees of the customer's obligations confirmed to third parties./.

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13